

### *Tiết 3*

## III - KHỞI NGHĨA LAM SƠN TOÀN THẮNG (CUỐI NĂM 1426 - CUỐI NĂM 1427)

### **I - Mục tiêu bài học**

Xem mục tiêu chung của bài.

## II - Những điều cần lưu ý

– Khi giảng về mục 1 : *Trận Tốt Động - Chúc Động* (cuối năm 1426), GV cần nêu rõ âm mưu của Vương Thông trong chủ trương mở cuộc phản công lớn ở Cao Bộ và nghệ thuật đặt phục binh để tiêu diệt quân Minh của nghĩa quân Lam Sơn, kết quả to lớn của trận Tốt Động – Chúc Động đối với nghĩa quân và sự phát triển mau lẹ của cuộc khởi nghĩa.

– Về mục 2 : *Trận Chi Lăng - Xương Giang* (tháng 10 – 1427), GV cần giúp HS nắm được chủ trương đúng đắn của bộ chỉ huy trước khi quân Liễu Thăng tràn vào nước ta là : tập trung diệt viện, tiêu diệt đạo quân của Liễu Thăng chứ không tập trung toàn lực để giải phóng Đông Quan trước khi viện quân đến (vì diệt được hơn 10 vạn quân chi viện thì Vương Thông buộc phải đầu hàng, còn nếu tập trung hạ thành Đông Quan thì lúc ấy, lực lượng quân Minh còn đông, ra sức cố thủ, không thể nhanh chóng hạ được thành. Nếu thành Đông Quan chưa hạ được mà hơn 10 vạn quân Liễu Thăng tiếp ứng cho Vương Thông thì tình hình sẽ rất khó khăn, phức tạp. Thực tế chiến trường vào cuối năm 1427 đã chứng minh điều đó). GV giải thích thêm để HS thấy được sự đúng đắn trong chủ trương phá thành Xương Giang trước khi cánh quân của Tổng binh Lương Minh tiến xuống Xương Giang. Với chủ trương đó, khi đến Xương Giang quân giặc không có thành lũy che chở, phải co cụm giữa cánh đồng là thời cơ để nghĩa quân mở cuộc tấn công lớn từ nhiều hướng, tiêu diệt gần 5 vạn tên, buộc Vương Thông phải chấp nhận mở hội thề, kết thúc chiến tranh và cuộc khởi nghĩa thắng lợi.

GV cũng cần phân tích vài nét về hoàn cảnh ra đời và ý nghĩa lịch sử bài *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi (gợi lại những hiểu biết của HS khi học áng văn này).

## III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng

– Lược đồ "Trận Tốt Động – Chúc Động" và lược đồ "Trận Chi Lăng – Xương Giang".

– Bài *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi.

## IV - Gợi ý thực hiện bài giảng

### 1. Giới thiệu bài mới

Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, sau nhiều năm chiến đấu gian lao, trải qua nhiều thử thách, đã bước vào giai đoạn toàn thắng từ cuối năm 1426 đến cuối năm 1427. Giai đoạn này đã diễn ra như thế nào, chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài hôm nay.

## 2. Dạy và học bài mới

Mở đầu mục 1 – *Trận Tốt Động - Chúc Động (cuối năm 1426)*, GV trình bày theo nội dung trong SGK, nhấn mạnh những ý đã nêu ở mục *Những điều cần lưu ý*, kết hợp sử dụng bản đồ với tường thuật diễn biến chiến trận (có thể đọc 2 câu thơ trong *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi viết về trận Tốt Động – Chúc Động). Sau đó, GV gọi một HS dựa vào bản đồ trình bày sơ lược diễn biến trận đánh này.

Mục 2 - *Trận Chi Lăng - Xương Giang (tháng 10 - 1427)*, GV trình bày theo nội dung SGK và nhấn mạnh những điểm cơ bản để HS ghi nhớ. Khi giảng diễn biến trận đánh, GV sử dụng phương pháp tường thuật kết hợp với chỉ bản đồ ; đọc cho HS nghe (hoặc gọi một HS đọc đoạn chữ in nghiêng trích trong *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi viết về chiến thắng này). Nếu còn thời gian, GV gọi một HS lên bảng trình bày trên bản đồ trận Chi Lăng – Xương Giang.

Cuối cùng, GV giới thiệu vài nét về việc đầu hàng của Vương Thông, cuộc kháng chiến kết thúc thắng lợi và Nguyễn Trãi viết *Bình Ngô đại cáo* (theo SGK kết hợp với những kiến thức HS đã được học ở môn Văn).

GV có thể sử dụng đoạn trích ở phần *V – Tài liệu tham khảo* phù hợp với bài giảng.

### \* Sơ kết bài học

GV cần chốt lại những kiến thức cơ bản đã giảng ở phần nội dung bài học.

## 3. Gợi ý trả lời câu hỏi kiểm tra cuối bài

– *Câu 1*, HS trả lời theo nội dung bài học kết hợp với chỉ bản đồ.

– *Câu 2*, gợi ý cho HS nêu được một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thắng lợi như sau :

+ *Thứ nhất* là sự ủng hộ về mọi mặt của nhân dân (như tham gia nghĩa quân, tiếp tế lương thực, tự vũ trang, phối hợp với nghĩa quân đánh giặc, tham gia giết giặc bằng nghề nghiệp của mình... Đây là biểu hiện lòng yêu nước thiết tha, căm thù giặc sâu sắc của nhân dân ta ;

+ *Thứ hai* là xây dựng được khối đoàn kết nhất trí trong tất cả các tầng lớp nhân dân, thành phần dân tộc xung quanh bộ tham mưu. Cuộc khởi nghĩa đã quy tụ được sức mạnh của cả nước ;

+ *Thứ ba* là nhờ có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo, có bộ tham mưu tài giỏi – đứng đầu là Lê Lợi và Nguyễn Trãi.

– *Câu 3*, GV gợi ý cho HS nêu được ý nghĩa lịch sử lớn lao về thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn là : đất nước sạch bóng quân xâm lược, giành lại được độc lập tự chủ cho nhân dân, mở ra thời kì phát triển mới, cao hơn của đất nước Đại Việt.

## V - Tài liệu tham khảo

(Về Hội thề Đông Quan, Vương Thông xin rút quân về nước, cuộc kháng chiến thắng lợi)

"Hội thề được tổ chức vào ngày 10 – 12 – 1427 (ngày 22 – 11 năm Đinh Mùi) tại một địa điểm ở phía nam thành Đông Quan – đó là Hội thề Đông Quan. Phái đoàn nghĩa quân do Lê Lợi cầm đầu, phái đoàn quân Minh do Vương Thông cầm đầu. Trong hội thề, Vương Thông cam kết rút hết quân về nước, bắt đầu từ ngày 29 – 12 – 1427.

Văn bản hội thề do Nguyễn Trãi soạn thảo và Vương Thông thay mặt toàn thể quân Minh đọc tuyên thệ với nội dung :

"Từ sau khi lập lời thề này, quan tổng binh thành Sơn Hâu là Vương Thông quả tự lòng thành, đúng theo lời bàn, đem quân về nước, không thể kéo dài năm tháng để đợi viện binh đến nơi...

Về phía bọn Tổng binh Vương Thông, nếu không có lòng thực lại tự trái lời thề... còn kéo dài năm tháng để đợi viện binh hoặc do quan quân đi qua đâu cướp bóc nhân dân thì Trời, Đất cùng danh sơn, thần kì các xứ tất đem bọn quan quân Tổng binh Vương Thông cho đến cả nhà, thân thích, làm cho chết hết và cả quan quân cũng không một người nào về được đến nhà".

(Dẫn theo Nguyễn Trãi, Toàn tập, tr. 173)